

BÀU TRÓ - ĐỒNG HỚI NĂM NGÀN NĂM TRƯỚC

TẠ ĐÌNH HÀ

Điều đặc biệt tạo nên bản sắc riêng của Đồng Hới là thiên nhiên đã giành phần ưu ái cho mảnh đất này, mảnh đất nhỏ hẹp nằm về phía tây nam của “biển hồ” Bàu Tró mà sách Đại Nam nhất thống chí gọi là “Phá Nhật Lệ” - Nơi hội tụ các yếu tố tự nhiên tạo nên mảnh đất mấy nghìn năm văn hóa.

Một vùng đồng bằng nhỏ xinh xinh, một dải đồi núi xen kẽ bầu bưng, lạch hái, biển khơi, những thành lũy hầm hào. Một Quảng Bình quan, thành Đồng Hới, trấn Nhật Lệ, ải Võ Thắng, lũy Thầy, một tấm bia Trường thành Định Bắc còn vọng mãi lời thơ ghi khắc của vua Thiệu Trị Bắc tuần khi đi qua đây.

Đáng kể hơn là mảnh đất này có bề dày văn hóa 5.000 năm làm nên một cái tên là nền Văn hóa Bàu Tró mà tất cả các vệ tinh di tích khảo cổ duyên hải miền Trung đều có trong mình nó. Từ cấu trúc văn hóa hạ tầng của thời đại kỳ thủy - nền văn hóa, văn minh thị tộc “hành trình” tới một nền văn hóa “thị thành” nơi cửa sông Nhật Lệ trắng nắng. Nền văn hóa của những người dân “thị tộc” đầu tiên đến con cháu đang xây dựng thành phố hiện đại ngày nay, họ đều uống chung nguồn nước Bàu Tró. Bàu Tró, nguồn sữa mẹ nuôi dưỡng Đồng Hới 5.000 năm. Bàu Tró đưa ta về với cội nguồn - là điểm tựa của cuộc “hành quân” 5.000 năm từ Văn hóa Bàu Tró đến văn hóa, văn minh đô thị Đồng Hới.

Bàu Tró, một “thị xã” làng mạc bao quanh biển hồ lồng gió của cư dân nguyên thủy Đồng Hới 5.000 năm trước? Thoạt kỳ thủy, cư dân Bàu Tró của Văn hóa Bàu Tró đã tụ cư thành “làng”. Những “làng” Bàu Tró chúng ta đã tìm được ở Ba Đồn 1, Ba Đồn 2, ở Cồn Nền, ở Bàu Sen, ở vùng Roòn... Rộng hơn nữa, cư dân Bàu Tró còn định cư trên nhiều làng ở Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị... như các di chỉ của Văn hóa Bàu Tró ở Quỳnh Lưu, Can Lộc... Mỗi chương giáo mục trong từng



Hồ Bàu Tró

Ảnh: phongnhaexplorer.com

trang sách đất Bàu Tró, mỗi ngọn riu, mảnh gôm, vòng tay, những chữ cái của khảo cổ học do con người Bàu Tró viết nên đã khẳng định một điều: Làng cổ Bàu Tró có niên đại sớm nhất trong các di chỉ đã biết trên đất Quảng Bình, tiêu biểu cho giai đoạn sớm của văn hóa này. Giai đoạn tiếp theo có các đại diện Ba Đồn 1, Ba Đồn 2, cùng bình diện thời gian với chúng là các di chỉ Rú Nài, Rú Nghèn ở Nghệ Tĩnh. Giai đoạn thứ hai gồm các di chỉ Cồn Nền (huyện Quảng Trạch), Đồi Đồi (huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An) và Bàu Sen (huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình).

Điều vô cùng thú vị, bằng phương pháp loại hình học so sánh, chúng ta thấy Văn hóa Bàu Tró có mối quan hệ chặt chẽ với văn hóa đồng đại trên đất Nghệ An, Hà Tĩnh, với văn hóa Thạch Lạc, văn hóa Hạ Long ở ven biển cực Bắc của Tổ quốc, với nhóm di tích Cù Bai phía Tây Nam giáp biên giới Việt Lào. Những dấu tích còn lại của người Bàu Tró tại các địa vực trong lòng thành phố Đồng Hới như Diêm Điền, Diêm Trung (phường Đức Ninh Đông), xóm Mân, xóm Giáp (phường Bắc Lý), Hữu Cung, Phú Xá

(xã Lộc Ninh)... đã hình thành các xóm thôn, “phường xã” của cộng đồng thị tộc mà trung tâm “tinh lý” là Bàu Tró.

Nghiên cứu di chỉ Bàu Tró nói riêng, Văn hóa Bàu Tró nói chung, chúng ta rất dễ nhận thấy sự cô kết các yếu tố cấu thành đặc trưng nội dung trong các tuyến thời gian và không gian, trong các thành tựu vĩ đại mà người Bàu Tró đã đạt được trong thời kỳ tiền sử ở Quảng Bình.

Trước hết, người Bàu Tró đã biết trồng lúa rất sớm, không muốn nói là trồng lúa vào loại sớm trong vùng Đông Nam Á. Người Bàu Tró còn duy trì hình thức kinh tế khai thác truyền thống như đánh cá, săn bắn và hái lượm những sản vật tự nhiên để làm cho đời sống của mình thêm phong phú. Với kỹ thuật chế tác đồ đá, đồ gốm, đồ trang sức, các loại hình và các họa tiết hoa văn trên gốm đã phóng dọi một trình độ tư duy, mỹ cảm phát triển cao. Nhờ có nông nghiệp trồng lúa, sông định cư, làng xóm ra đời, con người Bàu Tró đã xác lập mối quan hệ đất đai một cách bền chặt trong sự quy định của thời đại đồ đá mới hậu kỳ, là cơ sở để hình thành mối quan hệ láng giềng, dần dần xóa bỏ mối quan hệ dòng máu của chế độ thị tộc. Người Bàu Tró có những công cụ rìu, bôn đá silic pha vẩy sét, thường gọi là đá lửa, một loại đá làm công cụ tốt nhất chưa hề thấy có trong các nền văn hóa hậu kỳ đá mới và thời đại kim khí trên đất nước ta. Nguyên liệu làm công cụ hiếm nên người Bàu Tró phải triệt để tiết kiệm. Những công cụ sau khi dùng mòn thường được đem đeo lại phần rìa lưỡi để tiếp tục sử dụng. Họ đã làm mới “thanh xuân hóa công cụ”, theo cách nói của cố Giáo sư Hà Văn Tấn, nguyên Viện trưởng Viện Khảo cổ học Việt Nam.

Điều thú vị hơn, một nghề thủ công luyện gốm, tô màu cũng đã ra đời trong cư dân Bàu Tró, trong Văn hóa Bàu Tró. Những bàn tay khéo léo, người thợ gốm Bàu Tró đã làm cho ta trân trọng, chiêm ngưỡng trước vẻ đẹp rực rỡ, hoàn hảo của đồ gốm nơi đây. Các yếu tố văn hóa được thể hiện qua chất liệu, loại hình, kiểu dáng, hoa văn trang trí và kỹ thuật chế tác. Người Bàu Tró còn thể hiện một trình độ tư duy đầy triết học về thế giới quanh mình và con người qua các nét vẽ văn hình sóng nước, văn đối xứng, văn chấm dải, văn ấn bằng mép vỏ sò... Thi vị hơn, người Bàu Tró

đã trang điểm, làm đẹp cho mình trong các cuộc tế lễ vui chơi bằng những mỹ phẩm là đá son (thỏ hoang), miết láng màu đen ánh chì, làm cho cuộc sống thêm đẹp, đời sống văn hóa, tinh thần càng phong phú. Và như vậy, chẳng phải những tư liệu quý báu từ trong lòng đất Bàu Tró sẽ cung cấp cho chúng ta để nghiên cứu về lịch sử nghệ thuật, về lịch sử tôn giáo, về cảnh tượng sinh hoạt, cách trang phục của con người xưa... trên mảnh đất Bàu Tró - Đồng Hới 5.000 năm trước?

Bàu Tró - Đồng Hới, văn hóa 5.000 năm, những gì còn bí ẩn trong từng trang sách đất Bàu Tró hôm nay chúng ta vẫn chưa thể nói gì, viết gì nhiều lắm; nhưng trên diện mạo lịch sử của cư dân Bàu Tró 5.000 năm trước, chúng ta có thể nói rằng, Bàu Tró một nền văn hóa nông nghiệp, văn hóa lúa nước đã ra đời, đóng vai trò chủ đạo, một nền văn hóa chế tác đá, chế tạo gốm, văn hóa xã hội tinh thần cũng ngày càng biến đổi, khẳng định sự phát triển mạnh mẽ của con người Bàu Tró - Đồng Hới. Đó là sự bùng nổ của cuộc “cách mạng đá mới” trên đất Quảng Bình cách nay trên dưới 5000 năm. Đó là sự gia tăng dân số, sự tiến bộ về kỹ thuật, chuẩn bị cho sự phân công lao động xã hội lần thứ nhất trong lịch sử nhân loại nói chung, Đồng Hới, Quảng Bình nói riêng. Ngay cuối thiên niên kỷ thứ 2, đầu thiên niên kỷ thứ 3 trước công nguyên, người Bàu Tró, Văn hóa Bàu Tró đã phát triển trên mảnh đất Quảng Bình với địa điểm sớm nhất ở Đồng Hới. Bàu Tró - Đồng Hới, truyền thống văn hóa 5.000 năm.

Bàu Tró - Đồng Hới hôm nay đang được đánh thức bởi sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh và các ban ngành, Sở Văn hóa và Thể thao Quảng Bình đã tổ chức lập dự án “Quy hoạch bảo tồn, tôn tạo giữ gìn bảo vệ cảnh quan môi trường di tích khảo cổ Bàu Tró”, để Bàu Tró trở thành một sản phẩm du lịch đặc thù, độc đáo góp phần làm cho môi trường không gian nơi đây có cảnh quan đẹp, hệ sinh thái gắn với phát triển du lịch, bảo vệ nguồn nước dân sinh, đề hiểu thêm về một Bàu Tró được xác lập cách đây 5.000 năm với nét riêng của nó mà không nơi nào có được. Đó là trách nhiệm, là niềm tự hào về một Bàu Tró, về một loại hình sản phẩm du lịch khảo cổ thời tiền sử ở Quảng Bình, góp phần làm cho du lịch tỉnh nhà không ngừng khởi sắc ■